TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/DS-ST
Ngày: 19-9-2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Long

2. Ông Châu Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 và ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐST - DS ngày 05 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng K

Trụ sở: đường P, phường V, thành phố M, tỉnh H

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần A - Tổng giám đốc Ngân hàng K.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B - Giám đốc Ngân hàng K - Chi nhánh Cần Thơ.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn L - Phó phòng kinh doanh Ngân hàng K - Chi nhánh Cần Thơ (có mặt)

- *Bị đơn:*

1/ Anh Đoàn Văn E

2/ Chị Phạm Thị Hồng C

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Hồng C: Anh Đoàn Văn E (văn bản ủy quyền ngày 01/8/2019) (có mặt)

Cùng trú tại: ấp P, xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Đoàn Văn K (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

2/ Ông Đoàn Văn H (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

3/ Ông Đoàn Văn C (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

4/ Ông Đoàn Văn N (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng K trình bày: Ngân hàng với bị đơn ký kết hợp đồng tín dụng ngày 01/6/2011 để cho vay số tiền là 350.000.000 đồng, thời hạn cho vay là 36 tháng, trả lãi phân kỳ, lãi suất vay là 2,1%/tháng. Mục đích vay là để bị đơn mua xe ô tô tải vận chuyển kinh doanh tôm giống. Để đảm bảo nợ vay, anh Đoàn Văn E đã thế chấp quyền sử dụng đất là tài sản riêng của anh cho Ngân hàng với diện tích 12.505m^2 tại thửa 302 và 270 mà anh E được cấp vào ngày 08/4/2011. Số nợ vay đã đến hạn, bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi và vốn. Nay Ngân hàng K yêu cầu bị đơn thanh toán số nợ còn lại tạm tính đến ngày 19/9/2019 như sau: Nợ gốc 260.860.000 đồng, nợ lãi trong hạn 66.895.082 đồng, lãi quá hạn là 555.703.570 đồng. Và trả lãi phát sinh kể từ ngày 20/9/2019 cho đến ngày trả hết nợ. Nếu bị đơn không thanh toán các khoản nợ, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo việc trả nợ.

Tại các lời khai của bị đơn anh Đoàn Văn E trình bày: Anh thừa nhận có vay của Ngân hàng K 350.000.000 đồng, đã trả một phần tiền gốc, tiền gốc còn lại là 260.860.000 đồng. Anh đồng ý trả nợ gốc, còn phần lãi xin Ngân hàng hỗ trợ vì lãi quá nhiều, không có khả năng trả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Ông Nguyễn Văn K trình bày: Phần đất con trai ông là Đoàn Văn E đang thế chấp cho Ngân hàng có căn nhà ông đang ở. Ông không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Văn C trình bày: Phần đất Đoàn Văn E đang thế chấp cho Ngân hàng có cây trái ông đang trồng là 200 cây mít và 30 cây cóc. Ông không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Văn N trình bày: Phần đất Đoàn Văn E đang thế chấp cho Ngân hàng có cây trái ông đang trồng là 300 cây mít, 150 cây cóc và 600 cây xoài. Ông không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Văn H trình bày: Phần đất Đoàn Văn E đang thế chấp cho Ngân hàng có cây trái ông đang trồng 3,5 công bắp và có 01 cái chòi ông tự cất. Ông không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng K khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng. Nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Căn cứ vào hồ sơ vay vốn của Ngân hàng K thể hiện bị đơn có vay số tiền là 350.000.000 đồng của Ngân hàng để mua xe ô tô vận chuyển kinh doanh tôm giống. Hợp đồng tín dụng được ký kết vào ngày 01/6/2011. Hợp đồng có thỏa thuận thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày bên vay ký nhận nợ lần đầu, lãi suất là 2,1%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 150 (gấp 1.5 lần) lãi suất cho vay ngay trước thời điểm nợ quá hạn. Hiện nay số nợ vay đã quá thời gian thỏa thuận theo hợp đồng mà phía bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng K yêu cầu bị đơn trả nợ bao gồm tiền nợ gốc, lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn là phù hợp.

[3] Giữa nguyên đơn và anh Đoàn Văn E có ký hợp đồng thế chấp tài sản vào ngày 01/6/2011 để bảo đảm số tiền vay. Anh Đoàn Văn E đã thế chấp tài sản được tặng cho riêng là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành I 533505 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp ngày 08/4/2011 cho Đoàn Văn E. Hợp đồng thế chấp được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Châu Thành ngày 03/6/2011 là đúng với trình tự thủ tục được quy định tại khoản 4 Điều 146 Nghị định 181/2004/NĐ – CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai. Nên hợp đồng thế chấp số HD1235/HĐTC ngày 01/6/2011 có giá trị pháp lý. Và căn cứ vào khoản 2 Điều 720 của Bộ luật dân sự năm 2005 quy định "Được ưu tiên thanh toán nợ trong trường

hợp xử lý quyền sử dụng đất đã thế chấp". Ngân hàng K khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả lại số nợ vay và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 19/9/2019 là 883.458.652 đồng, nếu bị đơn không thanh toán tất nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản đã thế chấp để đảm bảo việc trả nợ là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu phần án phí có giá ngạch là 38.500.000 đồng.

[5] Chi phí xem xét, thẩm định tại chổ là 1.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 342, Điều 355 của Bộ luật dân sự năm 2005; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K.

Buộc anh Đoàn Văn E và chị Phạm Thị Hồng C trả cho Ngân hàng K tổng số tiền 883.458.652 đồng, trong đó: nợ gốc 260.860.000 đồng, nợ lãi trong hạn 66.895.082 đồng, nợ lãi quá hạn 555.703.570 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (19/9/2019) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không dứt nợ cho Ngân hàng K thì tài sản thế chấp được xử lý theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đoàn Văn E và chị Phạm Thị Hồng C phải chịu 38.500.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng K 22.900.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0018060 ngày 06/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng 2.000.000 đồng vào ngày 22/5/2019, Tòa án đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn L (người đại diện tham gia tố tụng của nguyên đơn) là 1.000.000 đồng vào ngày 05/7/2019. Như vậy bị đơn anh Đoàn Văn E và chị Phạm Thị Hồng C phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chổ là 1.000.000 đồng, nguyên đơn đã nộp xong, anh Đoàn Văn E và chị Phạm Thị Hồng C phải hoàn trả lại cho nguyên đơn 1.000.000 đồng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.